

Bản án số: 145/2017/HSPT

Ngày: 22 -8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp

Các Thẩm phán: Ông Cao Quốc Chiến

Ông Phạm Đình Thi

-Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Kim Cương, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2017/HSPT ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* Lê Văn N - Sinh năm: 1990; tại huyện G; Nơi ĐKTT: Ấp V, xã N1, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Lê Văn K và bà Lê Thị P; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/02/2017 đến ngày 09/02/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn N:* Luật sư Trần Quang A - Văn phòng luật sư Quang A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt);

- *Bị hại:* Lê Văn H – sinh năm: 1967; Địa chỉ: Ấp V, xã N1, huyện G, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ, ngày 03/2/2017, Lê Văn N điều khiển xe HONDA của anh Lê Văn T đến chợ xã N1 để bán lươn. Khi bán lươn xong Nhờ đến quán cà

phê của anh L để uống cà phê. Lúc này ông Lê Văn H cũng đến uống cà phê. Sau đó, N chạy xe về nhà, đi đến đoạn đường thuộc ấp V, xã N1, huyện G và phát hiện ông H điều khiển xe máy chạy phía sau, lúc này N nhớ đến chuyện ông H đánh cha của N vào ngày 31/01/2017, N nảy sinh ý định trả thù. Khi ông H chạy xe thì gặp bà Phạm Thị L1- sinh năm: 1963 ngụ cùng ấp, ông H hỏi bà L1 có đồ gì nặng đưa lên chở tiếp, bà L1 nói không có gì nặng chú về trước đi. Lúc này, N quay đầu xe dừng lại đợi ông H. Khi ông H chạy xe vừa tới chỗ N thì N giơ tay chặn ông H lại và nói “ông đánh cha tôi phải không”, rồi N dùng tay phải cầm con dao dài khoảng 40cm, bề rộng 3,5cm (cây dao đã có sẵn trên xe dùng để đi dọn cỏ ở ruộng) chém một nhát trúng vào vai ông H, ông H ngã xuống lộ, N tiếp tục chém nhiều nhát trúng vào tay, chân của ông H. Sau đó, N lên xe chạy đến chợ Kênh Ranh thuộc huyện T, thành phố Cần Thơ rồi ném dao xuống sông cầu vượt và sau đó bị bắt. Còn ông H được anh Lê Văn T đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/TgT, ngày 21/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang, kết luận thương tích đối với ông Lê Văn Hồng như sau:

Đa vết thương phần mềm tứ chi

Gãy đa xương: Xương cánh tay, xương bàn tay, xương ngón tay, xương chày phải, xương chày trái.

Các thương tích ở tay và cẳng chân phải hạn chế đuôi ngón tay II, III bàn tay trái; hạn chế gấp ngón V bàn tay phải và hạn chế gấp ngón I chân phải.

Tổng thương tích tổn hại sức khỏe hiện tại là 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

- Vật gây nên thương tích: Do vật sắc bén gây nên.

* **Vật chứng trong vụ án không thu giữ được:** Một cây dao chiều dài khoảng 40cm, chiều rộng 3,5cm, màu đen.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã khắc phục số tiền 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) cho bị hại ông Lê Văn H.

* *Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Lê Văn N**, 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ 03/02/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/6/2017, bị hại **Lê Văn H** có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 14/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết những việc sau đây:

- Yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn N.
- Yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt với tổng số tiền là 164.318.066đ (Một trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm mười tám ngàn không trăm sáu mươi sáu đồng), gồm các khoản sau: Tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương tối thiểu, tiền không lao động được do cố tật để lại bằng 12 tháng chưa lao động được, tiền thuốc và thời gian điều trị chấn thương chỉnh hình tại thành phố Hồ Chí Minh và thuốc y học cổ truyền Hoàng Khai.

Tại phiên tòa, bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo về đề nghị tăng hình phạt, về trách nhiệm dân sự bị hại có thay đổi yêu cầu, đề nghị bị cáo bồi thường thêm 109.814.690đ.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường dân sự. Về hình phạt không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo luật sư Trần Quang Ánh: Đề nghị HĐXX giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận: Vào khoảng 8 giờ, ngày 03/2/2017 N dùng tay phải cầm con dao dài khoảng 40cm, bề rộng 3,5cm (cây dao đã có sẵn trên xe dùng để đi dọn cỏ ở ruộng) chém một nhát trúng vào vai ông H, ông H ngã xuống lộ, Nhờ tiếp tục chém nhiều nhát trúng vào tay, chân của ông H. Sau đó, Nhờ lên xe chạy đến chợ Kênh Ranh thuộc huyện T, thành

phổ Cần Thơ rồi ném dao xuống sông cầu vượt và sau đó bị bắt. Còn ông H được anh Lê Văn T đưa đi cấp cứu; Theo kết luận giám định pháp y thì tỷ lệ thương tích của ông H là 36%.

[2] Hành vi của bị cáo dùng dao chém nhiều nhất vào vai, tay, chân của bị hại là hành vi quyết liệt đến cùng thể hiện tính côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác và làm mất an ninh trật tự địa phương Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn N, tăng mức bồi thường, đề nghị bồi thường thêm với tổng số tiền là 109.814.690đ (Một trăm lẻ chín triệu tám trăm mười bốn ngàn sáu trăm chín mươi đồng).

[4] Xét kháng cáo của bị hại Lê Văn H Hội đồng xét xử thấy rằng: Về hình phạt Tòa án cấp Sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường về dân sự; Hội đồng xét xử xét thấy ở cấp sơ thẩm có những khoản yêu cầu bồi thường của bị hại HĐXX xem xét chưa đảm bảo sát hợp thực tế; do đó, cần thiết chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại về tăng mức bồi thường cụ thể là:

- Tiền thuốc điều trị gồm các khoản sau: Tiền thuốc điều trị ở trạm y tế xã Ngọc Thuận 1.230.000đ; ở bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang 16.741.992đ; ở Trung tâm chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh 1.266.690đ. Tổng cộng 19.238.682đ. (1)

- Tiền xe đi lại ở bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang: Hai chuyến đi, về (khi nhập viện, xuất viện) 800.000đ x 2 = 1.600.000đ; tái khám hai lần ở bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang (ngày 20, 24/02/2017) 1.600.000đ. Cộng chung là 3.200.000đ. (2)

- Tiền xe đi TT chấn thương chỉnh hình Tp. Hồ Chí Minh: 3.000.000đ. (3)

- Tiền xe đi giám định Hậu Giang (một chuyến) 700.000đ. (4)

- Tiền công một người nuôi bệnh ở bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang 5 ngày (từ ngày 03/02/2017 đến 07/02/2017), ở thành phố Hồ Chí Minh 01 ngày (08/02/2017) Tổng cộng 6 ngày x 150.000đ/người/ngày = 900.000đ. (5)

- Tiền mất thu nhập 03 tháng: 90 ngày x 200.000đ/ngày = 18.000.000đ. (6)

- Tiền tổn thất tinh thần: 15 tháng x 1.210.000đ = 18.150.000đ. (7)

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 1.000.000đ/tháng x 03 tháng = 3.000.000đ. (8)

Tổng cộng{(1)+(2)+(3)+(4)+(5)+(6)+(7)+(8)}= 66.188.682đ. Bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả được 24.000.000đ, bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 42.188.682đ.

[6] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là (42.188.682đ x 5%) = 2.109.434 đ. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, cấp sơ thẩm buộc bị hại phải nộp 8.215.903đ là vi phạm điểm d, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trường hợp này bị hại không phải nộp án phí.

[7] Qua thảo luận và nghị án, HĐXX thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường dân sự, chấp nhận ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, không chấp nhận đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Lê Văn H** về tăng hình phạt đối với bị cáo. Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại về tăng trách nhiệm bồi thường.

[2] *Áp dụng:* Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Lê Văn N**, 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 03/02/2017).

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại với số tiền là 66.188.682đ (Sáu mươi sáu triệu, một trăm tám mươi tám ngàn, sáu trăm tám mươi hai đồng), khấu trừ vào số tiền mà bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại là 24.000.000đ ở cấp sơ thẩm. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 42.188.682đ (Bốn mươi hai triệu, một trăm tám mươi tám ngàn, sáu trăm tám mươi hai đồng).

[4] Bị cáo Lê Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 2.109.434đ (42.188.682đ x 5%). Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất sơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[7] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Trại tạm giam KG;
- TAND huyện Giồng Riềng;
- THA huyện Giồng Riềng;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp